

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị T T T M, sinh năm 1989;

Địa chỉ: X B Th, xã Ng B, huyện Ng Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh H Ng H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: X 7, xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T T T M và anh H Ng H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là H Tr Nh , sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013 cho anh H Ng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị T T T M

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị T T T M và anh H Ng H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ*: Chị T T T M và anh H Ng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị T T T M thoả thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị M đã nộp theo biên lai số 0007395 ngày 08/10/2019 tại Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên. Trả lại cho chị T T T M 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Lưu HS,VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Số: /2019/QĐST-HNGĐ

Hung Nguyên, ngày 24 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị T T T M, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm Bình Thành, xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh H Ng H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 7, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T T T M và anh H Ng H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Hoàng Trúc Nhi, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013 cho anh H Ng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị T T T M.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị T T T M và anh H Ng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ:* Chị T T T M và anh H Ng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị T T T M thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Trúc Mai đã nộp theo biên lai số 0003395 ngày 08/10/2019 tại Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên. Trả lại cho chị T T T M 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

